

BẢNG THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

Kèm theo Giấy rút dự toán/Ủy nhiệm chi số: RDT2025/ ngày tháng 7 năm 2025
 và Giấy rút dự toán số: RDT2025/ 104,10 ngày 9 tháng 7 năm 2025

Mẫu số 09

Mã hiệu:

Số:

Tài khoản dự toán

Tài khoản tiền gửi:

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: Trường Trung học Phổ thông Tiêu La

2. Mã đơn vị: 1009977

3. Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại ngân hàng thương mại: Tài khoản: 8670 034 642, mở tại NH BIDV CN Quảng Nam

I. Nội dung đề nghị thanh toán: Tiền truy lĩnh lương quý II và phụ cấp tháng 6 năm 2025

(Đơn vị: Đồng)

TT	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó:							Ghi chú
		Số Tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động thường xuyên theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoán	Tiền học bổng	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
	Tổng số			34.829.268	34.829.268	0	0	0	0	0	0	
I.	Đối với công chức, viên chức			34.829.268	34.829.268	0	0	0	0	0	0	
1	Bùi Cao Văn	8800044099	BIDV CN Quảng Nam	132.271	132.271							
2	Lê Văn Đức	8863386878	BIDV CN Quảng Nam	1.261.552	1.261.552							
3	Liên Thị Thu	8883386879	BIDV CN Quảng Nam	878.048	878.048							
4	Cao Thị Cúc	5625592359	BIDV CN Quảng Nam	361.895	361.895							
5	Nguyễn Thị Dương	8813386882	BIDV CN Quảng Nam	97.711	97.711							
6	Võ Thị Thúy Nga	8893386881	BIDV CN Quảng Nam	132.795	132.795							
7	Nguyễn Thị Vân	8883386885	BIDV CN Quảng Nam	63.885	63.885							
8	Nguyễn Hữu Phúc	8833386887	BIDV CN Quảng Nam	389.238	389.238							
9	Nông Thị Oanh	8883386891	BIDV CN Quảng Nam	69.740	69.740							
10	Nguyễn Thị Thu Hà	8853386894	BIDV CN Quảng Nam	131.958	131.958							
11	Nguyễn Thị Nga	8893386896	BIDV CN Quảng Nam	434.214	434.214							
12	Nguyễn Văn Phú	8843386898	BIDV CN Quảng Nam	132.795	132.795							
13	Nguyễn Tiến Vinh	8813386900	BIDV CN Quảng Nam	1.205.107	1.205.107							
14	Nguyễn Thị Kim Nguyệt	8843386901	BIDV CN Quảng Nam	31.314	31.314							
15	Nguyễn Đức Hiền	8863386902	BIDV CN Quảng Nam	97.083	97.083							
16	Hồ Thị Hoài Hương	8883386903	BIDV CN Quảng Nam	97.711	97.711							
17	Mai Thị Trúc Hà	8842927965	BIDV CN Quảng Nam	1.043.310	1.043.310							
18	Đinh Văn Tú	8833386905	BIDV CN Quảng Nam	63.884	63.884							
19	Nguyễn Thống	8853386906	BIDV CN Quảng Nam	97.711	97.711							
20	Hoàng Thị Kim Thi	8883386907	BIDV CN Quảng Nam	31.314	31.314							
21	Đỗ Quốc Thiên Trang	8823386909	BIDV CN Quảng Nam	19.742.563	19.742.563							
22	Văn Thị Bé	8803386910	BIDV CN Quảng Nam	132.795	132.795							
23	Phan Thị May	8833386911	BIDV CN Quảng Nam	2.257.515	2.257.515							



Handwritten signature

TT	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó:							Ghi chú	
		Số Tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động thường xuyên theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoản	Tiền học bổng		
24	Trương Thị Hồng Minh	8853386912	BIDV CN Quảng Nam	131.958	131.958								
25	Đoàn Thị Kim Hoa	8803386914	BIDV CN Quảng Nam	1.342.795	1.342.795								
26	Nguyễn Ngọc Đình	8823386915	BIDV CN Quảng Nam	198.229	198.229								
27	Phan Châu Niêm	8843386916	BIDV CN Quảng Nam	589.714	589.714								
28	Hồ Xuân Sơn	8833333793	BIDV CN Quảng Nam	97.711	97.711								
29	Vương Chí Sĩ	8873386917	BIDV CN Quảng Nam	132.795	132.795								
30	Nguyễn Tuy	8893386918	BIDV CN Quảng Nam	97.711	97.711								
31	Phan Thị Lệ Mỹ	8813386919	BIDV CN Quảng Nam	1.203.734	1.203.734								
32	Trần Thị Ngọc Phượng	5621023680	BIDV CN Quảng Nam	63.885	63.885								
33	Đỗ Thị Thuận	8893386924	BIDV CN Quảng Nam	97.711	97.711								
34	Lê Hồng Sa	8833386926	BIDV CN Quảng Nam	167.125	167.125								
35	Phan Thị Thanh Vân	8883386928	BIDV CN Quảng Nam	167.125	167.125								
36	Dương Hồng Hải	8883386930	BIDV CN Quảng Nam	1.043.310	1.043.310								
37	Dương Thị Ngọc Hà	8853386933	BIDV CN Quảng Nam	130.282	130.282								
38	Phạm Thị Xuân Hiếu	8803386935	BIDV CN Quảng Nam	180.948	180.948								
39	Bùi Quốc Công	8823386936	BIDV CN Quảng Nam	130.282	130.282								
40	Lê Thị Linh	8893386939	BIDV CN Quảng Nam	167.544	167.544								

Số tiền ghi bằng chữ: Ba mươi bốn triệu, tám trăm hai mươi chín ngàn, hai trăm sáu mươi tám đồng chẵn

II. Phần thuyết minh thay đổi so với tháng trước:

Người lập

Dương Quốc Huy

Kế toán trưởng

Dương Quốc Huy

Thăng Bình, ngày tháng 7 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Bùi Cao Vân

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Thăng Bình, ngày tháng năm 2025

Giám đốc KBNN cấp tỉnh hoặc Lãnh đạo phòng

được ủy quyền/Giám đốc KBNN quận, huyện

Chuyên viên kiểm soát chi/Giao dịch viên